

## **CẦN CÓ NGHIÊN CỨU CƠ BẢN VỀ GIAI CẤP CÔNG NHÂN TRONG TIẾN TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA LỊCH SỬ ĐƯƠNG ĐẠI**

**NGUYỄN TRONG CHUẨN\***

**T**ừ những thập niên cuối thế kỷ XX đến nay chúng ta đang được chứng kiến những sự biến động hết sức mạnh mẽ, nhanh chóng, và thậm chí đôi khi rất khó lường, về mọi mặt cả trong xã hội lẫn trong giới tự nhiên. Ở nhiều lĩnh vực, tốc độ phát triển mạnh và hiệu quả sản xuất cao của xã hội không chỉ được tính một ngày bằng 20 năm mà còn nhiều hơn thế nữa. Những bước ngoặt, những khúc quanh co cùng những sự trở trêu của lịch sử, đặc biệt là những biến động mạnh mẽ trong khoa học và công nghệ hiện đại, hơn bao giờ hết, đòi hỏi con người phải có một tư duy biện chứng, cực kỳ mềm dẻo, giống như vào giữa thế kỷ XIX Ph.Ăngghen đã từng nói đến do sự thay đổi mang tính cách mạng trong khoa học tự nhiên thời đó.

Trong thời đại chúng ta, một tư duy biện chứng và mềm dẻo còn cần phải được bổ sung bằng con mắt hiện thực, một tư duy sáng suốt và không giáo điều, cả giáo điều kiểu cũ lẫn giáo điều kiểu mới, để có thể nhìn thấy rõ, nhìn thấy đúng và nhìn thấy trước càng xa càng tốt những thay đổi đang và sẽ diễn ra trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội ở nước ta cũng như ở rất nhiều nước; của những biến đổi trong môi trường tự nhiên và của cả những con người đang sinh sống và hoạt động trong đó. Điều này cũng có vai trò rất quan trọng khi xem xét những xu thế mới mà trước đây chưa có ai từng nghĩ tới, những biến động mới và cả những thách thức mới khó lường đối với vị trí và vai trò của các giai cấp, nhất là của giai cấp công nhân, trong sự vận động đi lên của lịch sử khi mà kinh tế tri thức đang từng bước khẳng định vị trí và vai trò to lớn

của nó trong sản xuất xã hội, khi mà “tri thức xã hội phổ biến (Wissen, Knowledge) ... chuyển hoá thành lực lượng sản xuất trực tiếp”<sup>(1)</sup> của xã hội đúng như C.Mác đã từng dự báo ngay từ giữa thế kỷ XIX.

Sự thay đổi nhanh chóng của sản xuất xã hội dưới tác động hết sức mạnh mẽ của cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, của kinh tế tri thức đang làm thay đổi sâu sắc các quan hệ giai cấp, kết cấu các giai cấp, từ đó tác động đến địa vị, vai trò, ảnh hưởng, sứ mạng của các giai cấp khác nhau trong xã hội. Điều này thể hiện rõ nhất ở sự phân tầng trong nội bộ các giai cấp. Chính sự phân tầng diễn ra với tốc độ ngày một nhanh hơn đang làm cho tính chất thuần nhất, sự đồng nhất trong nội bộ các giai cấp như là những đặc trưng dễ bắt gặp ở các thế kỷ trước đã không còn rõ rệt và trong phạm vi nào đó nó đã trở nên tương đối. Sự thay đổi về địa vị của một số người trong nội bộ một giai cấp, cũng như khả năng chuyển đổi của họ từ một giai tầng này sang một giai tầng khác ngay trong cùng giai cấp đó, hoặc thậm chí cả sự gia nhập của họ vào một giai cấp khác có lẽ cũng là điều không còn quá hiếm gặp. Điều này thể hiện rõ nhất trong sự phân hoá, thậm chí cả sự phân cực giàu nghèo ở cùng một giai cấp, trong đó có cả giai cấp công nhân, mà nhiều nước thuộc các trình độ phát triển khác nhau đều đang chứng kiến chứ không phải chỉ diễn ra ở các nước giàu thuộc nhóm có trình độ phát triển cao nhất.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến sự phân tầng diễn ra ngày càng mạnh trong các giai cấp. Trước hết, đó là do sự phát triển của kinh tế, của sự tiến bộ khoa học và công

<sup>(\*)</sup> GS.TS., Nguyên Viện trưởng Viện Triết học, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam

<sup>(1)</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.46, Ph.II, tr.372.

nghe hiện đại, nhất là những tiến bộ trong ngành công nghệ thông tin và sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế tri thức. Chính những sự tiến bộ này đòi hỏi phải có một lực lượng lao động có trình độ học vấn, kỹ năng lao động, tay nghề cao thậm chí rất cao. Những ai không đáp ứng được các yêu cầu cao hoặc rất cao đó sẽ khó tìm được việc làm thích hợp thậm chí trở thành những người thất nghiệp. Thế giới đang chứng kiến tình trạng phổ biến này ở nhiều nước. Điều đó tất yếu sẽ dẫn đến sự chênh lệch rất lớn về thu nhập, về tiền lương và về nhiều điều kiện khác trong cuộc sống. Bên cạnh đó, ở những nước có sự chuyển đổi mô hình phát triển kinh tế - xã hội hoặc đổi mới về thể chế kinh tế (nhất là đối với những nước chuyển đổi từ kinh tế nhà nước kế hoạch hoá tập trung sang kinh tế thị trường) thì sự may mắn hoặc cả sự khôn khéo biết nắm bắt cơ hội của một số người cũng có vai trò không nhỏ dẫn đến sự phân tầng trong nội bộ một giai cấp.

Những biến động trên đây sớm hay muộn cũng đều làm thay đổi quan hệ lợi ích, dẫn đến sự khác biệt ngày càng lớn về lợi ích, về số lợi nhuận, về mức thu nhập và suy đến cùng, chúng tác động không nhỏ đến tiêu chí hết sức quan trọng khi xem xét vấn đề giai cấp chính là vấn đề sở hữu, vấn đề mà “bao giờ cũng là vấn đề sống còn của giai cấp này hay giai cấp khác” như C.Mác đã từng nói<sup>(2)</sup>; đến quyền sở hữu cá nhân trên thực tế về tài sản cá nhân, về nguồn vốn tài chính trong đầu tư và cả đối với tài sản của doanh nghiệp. Tất cả những thay đổi đó đều dẫn đến sự thay đổi vị thế của giai cấp công nhân trong các xã hội đương đại. Chính vì lẽ đó mà ngày nay người ta không còn đồng nhất hai khái niệm giai cấp vô sản và giai cấp công nhân như ở thế kỷ XIX hoặc ở nửa đầu thế kỷ XX.

Khi diễn ra sự phân tầng, sự phân hoá và cả sự phân cực giàu - nghèo trong nội bộ

<sup>(2)</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.4, tr.428.

giai cấp công nhân do hệ quả của sự phát triển sản xuất, của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại, của sự gia tăng quyền sở hữu các mặt được pháp luật thừa nhận, của tính chất các công việc mà những người công nhân khác nhau đảm nhận trong nền sản xuất xã hội hiện đại thì đúng là việc đưa ra một định nghĩa về giai cấp công nhân có nội hàm thật tường minh hoặc không thể bác bỏ đồng thời lại bao quát được tất cả họ là điều rất khó. Vào thời mình, các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác đã nêu ra một số định nghĩa về giai cấp vô sản. Chẳng hạn, “giai cấp vô sản là một giai cấp xã hội hoàn toàn chỉ kiếm sống bằng việc bán lao động của mình, chứ không phải sống bằng lợi nhuận của bất cứ số tư bản nào ... Nói tóm lại, giai cấp vô sản hay giai cấp những người vô sản là giai cấp những người lao động trong thế kỷ XIX”<sup>(3)</sup>. Hoặc: “Giai cấp vô sản là giai cấp những công nhân làm thuê hiện đại, vì mất các tư liệu sản xuất của bản thân, nên buộc phải bán sức lao động của mình để sống”, là “giai cấp những người hoàn toàn không có của ... Giai cấp đó gọi là giai cấp những người vô sản hay giai cấp vô sản”<sup>(4)</sup>.

Giống như các khái niệm khoa học khác, khái niệm giai cấp vô sản, giai cấp công nhân cũng có sự thay đổi trong nội hàm của nó cùng với tiến trình vận động của lịch sử. Chính C.Mác, trong bộ *Tư bản*, đã viết về sự mở rộng của các khái niệm như khái niệm lao động sản xuất, người lao động (người công nhân) cùng với sự mở rộng của sự xã hội hoá sản xuất tư bản chủ nghĩa và sự thay đổi về chất của tính chất hợp tác của bản thân lao động như sau:

“Khi quá trình lao động còn là một quá trình thuần túy cá nhân, thì cùng một công nhân ấy kết hợp tất cả các chức năng mà sau này bị tách riêng ra. Trong chiếm hữu cá nhân những vật thể tự nhiên vì mục đích

<sup>(3)</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.4, tr.456

<sup>(4)</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.4, tr.596, 458, 459.

sinh sống của mình, người công nhân đó tự mình kiểm soát lấy mình. Về sau, người đó lại bị kiểm soát. Một người riêng rẽ không thể tác động đến tự nhiên nếu không vận động các bắp thịt của mình dưới sự kiểm soát của bộ não của mình. Cũng như trong hệ thống tự nhiên, đầu và tay gắn với nhau, thì trong quá trình lao động, lao động trí óc và lao động chân tay cũng kết hợp lại với nhau. Sản phẩm nói chung đã từ sản phẩm trực tiếp của người sản xuất cá nhân biến thành sản phẩm xã hội, thành sản phẩm chung của người lao động tổng thể<sup>(\*)</sup>, tức là của một số người lao động kết hợp mà những thành viên của nó đều có tác động hoặc gần hoặc xa đến đối tượng lao động. Vì vậy, cùng với tính chất hợp tác của bản thân quá trình lao động thì khái niệm lao động sản xuất và người đảm nhiệm nó, tức là người lao động<sup>(\*)</sup> sản xuất, cũng tất yếu mở rộng ra. Muốn lao động sản xuất, bây giờ không cần phải trực tiếp mót tay vào nữa; chỉ cần làm một khí quan của người lao động tổng thể, chỉ cần thực hiện một trong những chức năng nào đó của người ấy là đủ”<sup>(5)</sup>.

Đoạn trích dẫn C.Mác trên đây về giai cấp công nhân, cũng như một số định nghĩa khác do C.Mác và Ph.Ăngghen nêu lên vào các thời kỳ khác nhau, cho chúng ta thấy vì sao trong khi bàn về vấn đề giai cấp xã hội nói chung, và giai cấp công nhân nói riêng,

<sup>(5)</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t. 23. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, tr. 717-718.- Tôi in nghiêng.

<sup>(\*)</sup> Tất cả các thuật ngữ *người lao động* ở đây trong *Tư bản luận bản tiếng Trung*, Nxb Nhân dân Bắc Kinh xuất bản năm 1975, tr.556 đều dịch là người công nhân. Điều này cũng có lý vì vào thời đó giai cấp công nhân được hiểu là những người lao động làm thuê, là giai cấp vô sản. Chính Ph.Ăngghen, trong Lời tựa viết ngày 15-03-1845 cho cuốn *Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh* đã nói rõ: “Tôi thường dùng những từ: *người lao động hoặc công nhân (working men) và người vô sản, giai cấp công nhân, giai cấp không có của, giai cấp vô sản như những từ đồng nghĩa*” (C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t. 4. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.327-328).

cả C.Mác và Ph.Ăngghen đã có những sự thay đổi, những sự bổ sung rất hợp lý và sự phát triển nhất định có giá trị gợi mở đối với chúng ta hôm nay.

Trong Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản (1847), Ph.Ăngghen coi “giai cấp vô sản là một giai cấp xã hội hoàn toàn chỉ kiếm sống bằng việc bán lao động của mình, chứ không phải sống bằng lợi nhuận của bất cứ số tư bản nào, đó là một giai cấp mà hạnh phúc và đau khổ, sống và chết, toàn bộ sự sống còn của họ đều phụ thuộc vào số cầu về lao động, tức là vào tình hình chuyển biến tốt hay xấu của công việc làm ăn, vào những sự biến động của cuộc cạnh tranh không gì ngăn cản nổi. Nói tóm lại, giai cấp vô sản hay giai cấp những người vô sản là giai cấp lao động trong thế kỷ XIX”, là “giai cấp những người hoàn toàn không có của”<sup>(6)</sup>.

Như vậy, đặc trưng chủ yếu của giai cấp vô sản, hay giai cấp công nhân thế kỷ XIX, theo Ph.Ăngghen, đó là những người lao động không có tư liệu sản xuất, không có của cải, không có tài sản gì khác ngoài tài sản sức lao động của bản thân; phải bán sức lao động, đi làm thuê trong các lĩnh vực lao động sản xuất vật chất nặng nhọc để được nhận một khoản giá trị sức lao động gọi là tiền lương nhằm tái sản xuất sức lao động của mình.

Tuy nhiên, vào ngày 19 tháng Chạp năm 1893 Ph.Ăngghen đã nêu ra một quan điểm mới rất đáng chú ý. Trong thư Gửi Đại hội quốc tế các sinh viên xã hội chủ nghĩa, Ph.Ăngghen hy vọng các sinh viên “hãy cố gắng làm cho thanh niên ý thức được rằng giai cấp vô sản lao động trí óc phải được hình thành từ hàng ngũ sinh viên, giai cấp đó có sứ mệnh phải kê vai sát cánh và cùng đứng trong một đội ngũ với những người anh em của họ, những người công nhân lao động chân tay”, bởi vì, trong “sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân còn cần phải

<sup>(6)</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t. 4. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.456, 458.



có những bác sỹ, kỹ sư, nhà hoá học, nông học và các chuyên gia khác, vì vấn đề là phải nắm lấy việc quản lý không phải chỉ bộ máy chính trị, mà còn cả toàn bộ nền sản xuất xã hội nữa”<sup>(7)</sup>. Điều đó có nghĩa rằng, theo Ph.Ăngghen, trong giai cấp công nhân tương lai sẽ có những công nhân tri thức, sẽ có cả tầng lớp lao động trí óc, các nhà khoa học, các kỹ sư, các bác sỹ, v.v..

Như vậy, sự tiến triển trong các quan điểm của Ph.Ăngghen về giai cấp công nhân là rất rõ ràng và chúng ta nên chú ý đến sự tiến triển đó. Điều này cũng hoàn toàn phù hợp với quan niệm của C.Mác. Bởi vì, từ nửa sau thế kỷ XIX, chính do nhận thấy sự tăng lên không ngừng của đội ngũ những người lao động trí óc nhằm đáp ứng các nhu cầu của các ngành sản xuất khác nhau của chủ nghĩa tư bản mà C.Mác đã nói đến những khái niệm như “người công nhân (lao động) tổng thể”, “công nhân thương nghiệp”<sup>(8)</sup>, “giai cấp vô sản trí óc”, “giai cấp đông đảo những người giám đốc công nghiệp và thương nghiệp”<sup>(9)</sup>, v.v.. Quan niệm mới trên đây của C.Mác và Ph.Ăngghen từ những năm 60 thế kỷ XIX trở đi về các bộ phận khác nhau hợp thành giai cấp công nhân cần được xem như cơ sở để chúng ta bàn luận về giai cấp công nhân đương đại, để đưa ra những dự báo về xu hướng phát triển của giai cấp công nhân nước ta trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hoá theo hướng hiện đại và hội nhập ngày càng sâu hơn với quốc tế vì mục tiêu dân chủ, tự do, công bằng, dân giàu, nước mạnh.

Việc Đảng Cộng sản Việt Nam chính thức thừa nhận trong giai cấp công nhân có những người lao động trí óc không những đã xoá đi mặc cảm đã từng tồn tại dai dẳng trong xã hội ta hễ là lao động trí óc thì đều không thể thuộc vào giai cấp công nhân,

<sup>(7)</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.22, tr.613.

<sup>(8)</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994, t.25, Ph.1, tr.444-446, v.v..

<sup>(9)</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994, t.25, Ph.1, tr.595.

đều bị xếp vào hàng tiểu tư sản, mà còn là sự đề cao về chất lượng mới của giai cấp công nhân nước ta hiện nay, là thừa nhận sự tăng lên của nhân tố tri thức trong tất cả các loại hình lao động. Về điều này văn kiện hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khoá X viết: “Giai cấp công nhân Việt Nam là một lực lượng xã hội to lớn, đang phát triển, bao gồm những người lao động chân tay và trí óc, làm công hưởng lương trong các loại hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ công nghiệp, hoặc sản xuất kinh doanh và dịch vụ có tính chất công nghiệp”<sup>(10)</sup>. Điều này hoàn toàn phù hợp với quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen đã nêu ở trên, phù hợp với xu thế phát triển của giai cấp công nhân đương đại và của xã hội hiện đại. Nếu tham khảo kinh nghiệm thực tiễn và đối chiếu với lý luận của các nước, chẳng hạn của Trung Quốc, thì quan điểm trên đây cũng khá phù hợp.

Chẳng hạn, trong công trình Vị trí và vai trò của giai cấp công nhân đương đại của Liêu Khả Bạch, Vương Mai, Diêm Xuân Chi, các học giả Trung Quốc này cho rằng, “giai cấp công nhân đã trở thành một khái niệm đa tầng với nội hàm rộng lớn, là một tổng thể thống nhất bao gồm công nhân phổ thông, thành phần trí thức, nhân viên kỹ thuật và người quản lý kinh doanh. Chỉ thừa nhận lao động chân tay là giai cấp công nhân là hoàn toàn phiến diện, chỉ nhấn mạnh vai trò của trí thức và nhà quản lý kinh doanh mà coi nhẹ vai trò của công nhân phổ thông, trên thực tế là đã chia cắt và đặt hai lĩnh vực đối lập nhau, và tất nhiên là một việc sai lầm. Giai cấp công nhân tổng thể không chỉ bao gồm lao động trí óc và lao động chân tay, mà cùng với sự phát triển của khoa học kỹ thuật và nhân tố tri thức của lao động chân tay được nâng cao, tỷ lệ lao động trí óc của lao động phổ thông cũng không ngừng tăng lên, ranh giới giữa lao động chân tay và lao động trí óc có xu hướng mờ nhạt đi”. Do

<sup>(10)</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khoá X*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008, tr.43

vậy, “các chuyên gia học giả thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên và khoa học xã hội mũi nhọn, các giáo sư uyên bác, các bác sỹ tài ba và những người quản lý xã hội các cấp, v.v. họ đều thuộc phạm trù giai cấp công nhân”<sup>(11)</sup>. Có thể đồng ý hoặc không đồng ý với quan điểm này nhưng đó cũng là một gợi ý để chúng ta suy nghĩ.

Như vậy, nhiệm vụ đặt ra cho chúng ta lúc này là cần phải xuất phát từ hiện thực biến đổi của kết cấu xã hội, của sự biến động trong nội bộ các giai cấp do sự tác động nhiều mặt của thời đại, để có sự nhận thức mới hơn, đúng đắn hơn về giai cấp công nhân, nghĩa là trước hết cần có một định nghĩa đầy đủ hơn, khoa học hơn về khái niệm giai cấp công nhân đương đại<sup>(12)</sup>.

Đúng như Ph.Ăngghen đã từng viết, “đứng về mặt khoa học mà nói, thì mọi định nghĩa đều chỉ có một giá trị nhỏ thôi”<sup>(13)</sup>. Tuy nhiên, khi muốn xem xét hay bàn luận về bất cứ vấn đề khoa học nào thì cũng đều cần xác định nội hàm của khái niệm được đề cập tới. Để có một định nghĩa đầy đủ và khoa học về khái niệm giai cấp công nhân đương đại, trong đó bao hàm cả giai cấp công nhân đương đại nước ta, thì cần xác định được các tiêu chí cơ bản và quan trọng nhất dựa trên các đặc điểm chung và cả những đặc điểm riêng mang tính đặc thù (trong đó có tính đặc thù nghề nghiệp). Các đặc điểm ấy cần được rút ra một cách khách quan từ hiện thực đã và đang có những thay đổi khá lớn so với các thế kỷ trước, thậm chí so với những năm giữa thế kỷ XX.

Việc đưa ra định nghĩa về giai cấp công nhân, việc xác định nội hàm khái niệm này sẽ giúp chúng ta cơ sở để xác định rõ hơn,

đúng đắn hơn về tính chất, kết cấu, địa vị và vai trò của giai cấp công nhân trong xã hội đương đại. Chính việc chỉ dựa vào những tiêu chí đã đúng ở các thế kỷ trước hoặc những tiêu chí mới được đưa ra nhưng chưa đủ sức thuyết phục được mọi người về giai cấp công nhân đương đại cho nên những đánh giá, những kết luận về vai trò của giai cấp công nhân trong xã hội đương đại chưa đủ sức thuyết phục đối với không ít người; và cũng chính điều này đã dẫn đến chỗ một số người phủ nhận vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân trong điều kiện nhân loại đang dần dần bước vào nền kinh tế tri thức và xã hội dân sự. Đây là điều rất hệ trọng nhưng đáng tiếc là lại chưa được giới lý luận làm rõ và chưa đủ sức thuyết phục.

Từ đây, một yêu cầu cấp bách được đặt ra đối với nước ta là phải có một chương trình khoa học khảo sát, điều tra, nghiên cứu thật cơ bản nhằm xác định những tiêu chí cơ bản quan trọng nhất của kết cấu, về sự biến động, hiện trạng, sự phân tầng và sự phân hoá giàu nghèo trong hàng ngũ “những người lao động tổng thể” mà C.Mác đã từng nói đến được trích dẫn ở trên. Những nghiên cứu này dĩ nhiên phải dựa vào các kết quả nghiên cứu đã đạt được trong quá khứ, song cũng cần nhớ rằng, quá khứ không thể là quan toà để phán xét hiện tại như F.Bacon đã từng nói. Hơn bao giờ hết, lúc này và trong vấn đề này rất cần tuân thủ nghiêm ngặt và sự chỉ đạo của quan điểm lịch sử - cụ thể trong triết học Mác. Mọi sự tùy tiện, chủ quan, giáo điều, xơ cứng, sợ cái mới sẽ cản trở những nghiên cứu và quan điểm khách quan về giai cấp công nhân đương đại nói chung và giai cấp công nhân đương đại Việt Nam nói riêng./

<sup>(11)</sup> Liêu Khả Bạch, Vương Mai, Diêm Xuân Chi. *Vị trí và vai trò của giai cấp công nhân đương đại* (Nguyễn Ngọc Lan dịch). Nxb Lao động, Hà Nội, 2008, tr.42, 34.

<sup>(12)</sup> Gần đây nhất chúng ta gặp một số định nghĩa về giai cấp công nhân hiện đại, chẳng hạn, “giai cấp công nhân hiện đại là một tập đoàn xã hội ổn định, hình thành và phát triển cùng với cách mạng công nghiệp, với nhịp độ phát triển của lực lượng sản xuất hiện đại có tính chất xã hội hoá ngày càng cao; là lực lượng sản xuất cơ bản, tiên tiến trong nền sản xuất

hiện đại, lao động trong môi trường công nghiệp, dịch vụ công nghiệp, trực tiếp hoặc tham gia vào quá trình sản xuất, tái sản xuất ra của cải vật chất và cải tạo các quan hệ xã hội; là giai cấp đại biểu cho phương thức sản xuất tiên tiến, động lực chính của tiến trình lịch sử từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội” (*Xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam giai đoạn 2011-2020*. TS Đặng Ngọc Tùng chủ biên. Nxb Lao động, Hà Nội, 2010, tr.65).

<sup>(13)</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994, t.20, tr.121.